



Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)
Dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền vững (SNRM)

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
DIỄN ĐÀN QUẢN LÝ HỢP TÁC
TRONG KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN THẾ GIỚI LANG BIANG**

Tháng 05 năm 2020

Mục lục

Danh mục chữ viết tắt.....	4
1. Diễn đàn quản lý hợp tác trong khu dự trữ sinh quyển thế giới Langbiang	5
2. Thực hiện các ĐĐ QLHT trong khu DTSQ Langbiang.....	6
2.1. Diễn đàn quản lý hợp tác lần thứ 1.....	6
2.1.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn.....	7
2.1.2. Tổ chức Diễn đàn và các kết quả của Diễn đàn	7
2.1.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn	9
2.2. Diễn đàn QLHT lần thứ 2.....	10
2.2.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn.....	11
2.2.2. Tổ chức Diễn đàn và các kết quả của Diễn đàn	12
2.2.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn	14
2.3. Diễn đàn QLHT lần thứ 3.....	15
2.3.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn.....	15
2.3.2. Tổ chức Diễn đàn và các kết quả của Diễn đàn	17
2.3.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn	20
2.4. Diễn đàn QLHT lần thứ 4.....	20
2.4.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn.....	21
2.4.2. Tổ chức diễn đàn QLHT và các kết quả của Diễn đàn.....	22
2.4.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn	26
3. Đánh giá các diễn đàn QLHT đã thực hiện trong khu DTSQ Langbiang	28
4. Các bài học được rút ra cho việc tổ chức thành công một ĐĐ QLHT.....	33
4.1. Chọn lựa chủ đề phù hợp cho việc tổ chức ĐĐ QLHT.....	33
4.2. Thực hiện tốt khâu chuẩn bị cho việc tổ chức ĐĐ QLHT.....	34
4.2.1. Xác định đúng các thành phần tham gia Diễn đàn.....	34
4.2.2. Tham vấn trước với các bên sẽ tham gia diễn đàn	34
4.2.3. Chọn lựa thời gian, địa điểm phù hợp để tổ chức diễn đàn	34
4.2.4. Chuẩn bị sẵn các kịch bản có thể xảy ra khi tổ chức Diễn đàn và các phương án giải quyết để đảm bảo Diễn đàn thành công	35
4.3. Vai trò của thúc đẩy viên khi tổ chức Diễn đàn	35
4.3.1. Tạo môi trường cởi mở, tin cậy lẫn nhau giữa các bên tham gia trước khi Diễn đàn thực hiện.....	35
4.3.2. Đảm bảo sự bình đẳng về vai trò của các bên tham gia Diễn đàn.....	35
4.3.3. Các cam kết và kiến nghị của Diễn đàn cần đảm bảo sự cộng đồng trách nhiệm của các bên tham gia vào Diễn đàn.....	35

4.4. Giám sát và thông tin kịp thời cho các bên có liên quan trong việc thực hiện các cam kết của Diễn đàn.....	36
5. Kết luận.....	36
6. Các kiến nghị.....	37

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BQL	Ban quản lý
DTSQ	Dự trữ Sinh quyền
DTSQ TG	Dự trữ Sinh quyền Thế giới
ĐĐ QLHT	Diễn đàn quản lý hợp tác
JICA	Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản
KHQL	Kế hoạch quản lý
MAB	Chương trình Con người và Sinh quyền
PTBV	Phát triển Bền vững
QLHT	Quản lý hợp tác
QL TNTN BV	Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền vững
UBND	Ủy ban Nhân dân

1. Diễn đàn quản lý hợp tác trong khu dự trữ sinh quyển thế giới Langbiang

Khu Dự trữ sinh quyển thế giới (DTSQ TG) Langbiang có diện tích là 275.439 ha, nằm trên địa bàn 5 huyện và 1 thành phố của tỉnh Lâm Đồng là Lạc Dương, Lâm Hà, Đam Rông, Đơn Dương, Đức Trọng và thành phố Đà Lạt; sở hữu các giá trị cốt lõi đã được cộng đồng quốc tế công nhận là : (i) khu vực đa dạng các hệ sinh thái đại diện cho một khu vực địa lý sinh học nhất định; (ii) khu vực có ý nghĩa với bảo tồn đa dạng sinh học và văn hóa và (iii) khu vực này có thể thực hiện phát triển bền vững đã đáp ứng được ba chức năng cơ bản của một khu dự trữ sinh quyển đó là bảo tồn, hỗ trợ và phát triển.

Là một khu DTSQ mới thành lập, khu DTSQ TG Lang Biang đã đối mặt với những khó khăn, thách thức, như chưa hình thành được một cơ chế quản lý hiệu quả khu sinh quyển cũng như một hướng dẫn ở tầm quốc gia về quản lý hệ thống khu sinh quyển vẫn chưa được ban hành. Trong tình hình như vậy, Ban quản lý (BQL) khu DTSQ TG Lang Biang đã nỗ lực để phát triển một phương thức quản lý mới, vừa tương thích với những nguyên tắc chung của việc quản lý một khu sinh quyển, vừa phù hợp với các đặc điểm cụ thể của tình hình kinh tế-xã hội của Quốc gia và của tỉnh Lâm Đồng.

Khu DTSQ TG Lang Biang, cũng như các khu DTSQ khác ở Việt Nam và trên thế giới, có cấu trúc bên trong phức tạp gồm các thành phần xã hội khác nhau với các mối quan tâm và lợi ích khác nhau. Thêm vào đó, địa vị pháp lý của hầu hết các khu sinh quyển, bao gồm khu DTSQ Lang Biang, trong hệ thống quản lý hành chính của quốc gia cũng là một vấn đề cần được quan tâm để có thể hình thành các giải pháp quản lý phù hợp cho một khu sinh quyển. Ở Việt Nam, BQL một khu sinh quyển không phải là một tổ chức có chức năng sở hữu đất đai mà là bao gồm các đơn vị, tổ chức khác nhau như các chủ rừng. Hơn nữa, BQL khu sinh quyển cũng không phải là một tổ chức có thể ban hành các quyết định hành chính nhằm giải quyết các vấn đề nảy sinh trong một khu sinh quyển mà là các đơn vị, tổ chức có thẩm quyền khác nhau. Trong khi đó, khu DTSQ Lang Biang có các đặc điểm riêng biệt của nó, là nơi tập trung nhiều thành phần dân tộc khác nhau với sự phát triển kinh tế-xã hội, trình độ dân trí không đồng đều và nhìn chung chưa cao, kinh tế - xã hội khu vực đang đà phát triển với tình hình sử dụng đất còn nhiều phức tạp, nhiều vấn đề nảy sinh trong quá trình phát triển có nguy cơ gây những tác động tiêu cực đến sự phát triển bền vững (PTBV) của khu DTSQ trong tương lai.

Với các đặc điểm chung và riêng biệt như trên, BQL khu DTSQ TG Lang Biang, dưới sự hỗ trợ của dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền vững – Hợp phần 3 (QL TNTN BV) được tài trợ bởi Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) đã tiến hành phát triển thử nghiệm một công cụ quản lý mới gọi là Diễn đàn Quản lý Hợp tác (ĐĐ QLHT) nhằm hướng tới quản lý bền vững khu DTSQ TG Lang Biang. ĐĐ QLHT là nơi mà các thảo luận về các vấn đề có tính địa phương được tiến hành một cách cởi mở và bình đẳng giữa các bên có liên quan, bao gồm cộng đồng địa phương, và các giải pháp đưa ra được dựa trên sự đồng thuận giữa tất cả các bên tham gia diễn đàn.

Trong thời gian thực hiện dự án QL TNTN BV, đã có bốn (4) ĐĐ QLHT được tổ chức với các chủ đề khác nhau. Qua các diễn đàn này, nhưng thuận lợi, khó khăn, thiếu sót của việc tổ chức một ĐĐ QLHT, cũng như các bài học kinh nghiệm cho việc tổ chức một diễn đàn thành công trong một khu DTSQ đã được rút ra. Điều này giúp cho BQL khu DTSQ Lang Biang có thể thực hiện các ĐĐ QLHT một cách tốt hơn sau khi Dự án kết thúc.

2. Thực hiện các ĐĐ QLHT trong khu DTSQ Langbiang

2.1. Diễn đàn quản lý hợp tác lần thứ 1

- **Chủ đề của diễn đàn:** Tình trạng ô nhiễm của hồ nước cung cấp nước sinh hoạt cho người dân xã Đa Nhim và nhu cầu quản lý hợp tác từ các bên có liên quan để giảm thiểu sự ô nhiễm;
- **Thời gian:** 24/11/2017
- **Địa điểm:** Nhà Sinh hoạt cộng đồng thôn Đa Rahoa, xã Đa Nhim
- **Thành phần:**
 - Đại diện các hộ dân đang sử dụng nước sinh hoạt từ Hồ Đa Nhim;
 - Lãnh đạo Xã, các ban ngành trong xã gồm: Hội đồng nhân dân, Mặt trận, hội phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên;
 - Đại diện Chi cục môi trường – Sở TNMT Lâm Đồng;
 - Các thành viên nhóm công tác Khu DTSQ Langbiang;
 - Đại diện phòng TN-MT Lạc Dương,
 - Đại diện Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Lạc Dương
 - Dự án QL TNTN bền vững – Hợp phần 3
 - Ban thư ký khu DTSQ Lang Biang

2.1.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn

Đa Nhim là một xã thuộc huyện Lạc Dương tỉnh Lâm Đồng, nằm dọc theo quốc lộ 27C nối liền thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Là xã nằm trong vùng đệm của VQG Bidoup-Núi Bà có vị trí địa lý tọa lạc kề bên vùng lõi của khu DTSQ Langbiang với đời sống của đa số người dân, là người dân tộc ít người bản địa, còn nhiều khó khăn, sinh kế còn phụ thuộc nhiều vào nguồn tài nguyên rừng, Đa Nhim với các thôn Đa Raho, Đa Bla và Đa Tro được xác định là các thôn mục tiêu của dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên bền vững – Hợp phần 3.

Với tốc độ đô thị hóa khá nhanh, dân số tăng với tốc độ cao cả tự nhiên lẫn cơ giới, một số dịch vụ xã hội công ích phục vụ cho người dân trên địa bàn của xã Đa Nhim đã không thể bắt kịp với đà của sự phát triển, trong đó dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt là một điển hình. Hồ cung cấp nước sinh hoạt cho người dân xã Đa Nhim, theo qui hoạch trước đây chỉ đủ để cung cấp nước cho khoảng 500 người và nằm ở khu vực khá xa khu dân cư và khu canh tác, chướng ngại của người dân. Tuy nhiên, hiện nay, với dân số của toàn xã đã phát triển đến khoảng gần 1000 người và khu vực canh tác, chướng ngại đã mở rộng đến sát gần khu vực của hồ; điều này không những đã làm cho lượng nước sinh hoạt cung cấp là không đủ cho người dân, đặc biệt trong mùa khô, mà còn làm cho nước hồ bị ô nhiễm khá trầm trọng.

Sau khi gặp gỡ các hộ dân địa phương đang sử dụng nguồn nước từ Hồ cung cấp nước và các bức xúc của họ, gặp gỡ chính quyền địa phương để nắm bắt các bên có liên quan trong việc quản lý, vận hành Hồ, cũng như nhu cầu cần thiết từ địa phương cần tổ chức một DDQLHT để cải thiện tình trạng ô nhiễm, nâng cao chất lượng nước cung cấp từ Hồ, dự án QLTNTN bền vững - Hợp phần 3 đã phối hợp cùng với Ban thư ký khu DTSQ Langbiang đề xuất với BQL khu DTSQ tổ chức DD QLHT về vấn đề trên và đã được sự thống nhất từ BQL khu DTSQ.

2.1.2. Tổ chức Diễn đàn và các kết quả của Diễn đàn

Với sự thống nhất của các bên có liên quan, Dự án và Ban thư ký khu DTSQ Langbiang đã phối hợp tổ chức Diễn đàn QLHT để các bên có liên quan tiến hành thảo luận và đề ra các giải pháp phù hợp nhằm cải thiện chất lượng nước sinh hoạt cho người dân xã Đa Nhim. Trong cuộc họp, các thành phần tham gia đã có các cuộc thảo luận hết sức cởi mở và trách nhiệm đồng thời đề xuất các giải pháp khả thi, phù hợp với phạm vi trách nhiệm của mình. Tóm tắt các thảo luận và các cam kết của các bên có liên quan như sau:

Ý kiến của người dân xã Đa Nhim

- ✓ Hồ cung cấp chưa đủ nước sinh hoạt cho bà con, rất ô nhiễm, nước đục, nhiều bùn. Xung quanh hồ có 2 khe nước đổ trực tiếp vào hồ, khi mưa lũ

- xảy ra mọi chất bẩn đều chảy trực tiếp xuống hồ; nhiều hộ thả bò xung quanh khu vực hồ;
- ✓ Đề nghị có biện pháp như làm hàng rào chắn, sửa chữa lại bể lọc cũ và làm nắp đậy tại bể lọc, tạo mương quanh hồ để phân trâu bò, phân bón cafe theo mương chảy đi nơi khác, làm hàng rào chắn trâu bò, vét lại cho sạch hồ để giảm thiểu ô nhiễm trong khi nguồn vốn hạn hẹp chưa có biện pháp lâu dài mà người dân vẫn phải sử dụng hàng ngày;
 - ✓ Một số hộ dân ở gần hồ vẫn tắm rửa, giặt đồ trong hồ gây ô nhiễm nước sinh hoạt.

Ý kiến của các cán bộ xã Đa Nhim

- ✓ Do dân số tăng nên hiện tại hồ chỉ cung cấp được 60% nhu cầu sử dụng của người dân, nước trong hồ thường có mùi tanh, hôi, nguyên nhân chính do cây mục nát, người dân chăn thả, tắm giặt và sản xuất nông nghiệp gần hồ;
- ✓ Chính quyền xã đã tuyên truyền cho người dân về việc giữ vệ sinh khu vực hồ, sử dụng các vật liệu lọc thô như vải mỏng, cát, đá để lọc nước trước khi sử dụng;
- ✓ Đề nghị Trung tâm Quản lý và Khai thác các công trình công cộng (CTCC) huyện Lạc Dương tu sửa hồ nước, dọn vệ sinh và cử người thường xuyên giám sát vì người dân có đóng phí sử dụng nước cho Trung tâm.

Ý kiến của các sở, ban ngành chuyên môn khác

- ✓ Đã có thông tư quy định hành lang cho việc chăn thả và các chế tài xử phạt nếu vi phạm. Đề nghị Trung tâm quản lý, khai thác CTCC phải thường xuyên sửa chữa, nạo vét hồ, phải có các biện pháp trước mắt để giảm thiểu ô nhiễm; Người dân có thể có các giải pháp đơn giản để tự xử lý như: Sử dụng các vật liệu lọc, mở vòi nước mạnh để giảm thiểu sắt....

Ý kiến của Trung tâm quản lý và khai thác CTCC Lạc Dương

- ✓ Trung tâm đã lấy mẫu đi kiểm tra theo 14 tiêu chí nước sạch nông thôn cho thấy nước hồ bị ô nhiễm khá nặng như tiêu chí Ecoli gấp 44 lần, hàm lượng coliform cũng vượt quá nhiều lần mức cho phép;
- ✓ Trung tâm đã có các giải pháp đề xuất với huyện từ lâu nhưng không có nguồn vốn thực hiện trong khi đó tiền thu phí từ người dân chỉ đủ để sửa chữa sơ bộ và chi phí cho những người vận hành hệ thống.

Các cam kết của Diễn đàn

(i) Cam kết từ chính quyền và người dân địa phương

- ✓ Huy động nhân lực trong xã dọn dẹp vệ sinh hồ và khu vực xung quanh hồ, súc rửa bể lắng lọc;
- ✓ Tăng cường tuyên truyền người dân không tắm, giặt, xả rác trong hồ và khu vực xung quanh hồ, không chăn thả trâu bò xung quanh khu vực hồ.

(ii) Cam kết từ Trung tâm Quản lý và khai thác CTCC huyện Lạc Dương

- ✓ Sửa chữa và làm nắp đậy bể lắng, lọc của hồ nước, thường xuyên cử nhân viên đi kiểm tra vệ sinh và nhắc nhở người dân giữ vệ sinh hồ và khu vực xung quanh hồ;
- ✓ Làm rào chắn xung quanh khu vực bể lắng, lọc để ngăn chặn gia súc tiếp cận làm ô nhiễm bể lắng, lọc.

(iii) Các sở, ban ngành liên quan

- ✓ Tham mưu cho các cấp chính quyền có liên quan cấp kinh phí để nâng cấp, cải tạo hồ đảm bảo vệ sinh và cung cấp đủ nước sinh hoạt cho người dân xã Đa Nhim.

(iv) Ban thư ký khu DTSQ

- ✓ Báo cáo kết quả diễn đàn cho BQL khu DTSQ tại cuộc họp của BQL khu DTSQ vào tháng 12 để BQL có các đề xuất đến các cấp có liên quan có các giải pháp về cải tạo, nâng cấp hệ thống cung cấp nước cho xã Đa Nhim;
- ✓ Liên hệ thường xuyên với các bên có liên quan tham gia diễn đàn để thúc đẩy thực hiện các cam kết đã đề ra trong diễn đàn và báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện các cam kết đến các bên có liên quan.

Đề xuất từ diễn đàn:

- ✓ Đề nghị BQL khu DTSQ có ý kiến với sở NN&PTNT Lâm Đồng cấp kinh phí để đầu tư hệ thống cấp nước mới vì hệ thống cũ không đảm bảo vệ sinh và công suất thấp và không mở rộng thêm được;
- ✓ Trước mắt đề nghị các sở, ban ngành liên quan cấp kinh phí để xây dựng hệ thống xử lý nguồn nước hiện tại bằng hệ thống bơm.

2.1.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn

Sau khi kết thúc diễn đàn, Dự án đã kết hợp cùng Ban thư ký của khu DTSQ tiến hành thúc đẩy các bên có liên quan đã tham gia diễn đàn thực hiện các cam kết của mình tại diễn đàn.

Các kết quả đạt được sau diễn đàn:

- ✓ Chính quyền địa phương đã huy động các ban ngành trong xã và người dân địa phương tiến hành dọn dẹp vệ sinh hồ và xung quanh hồ sạch sẽ, cấm biển không tắm giặt tại hồ và chăn thả gia súc xung quanh khu vực hồ;
- ✓ Các thôn trong xã Đa Nhim đã tiến hành họp để tuyên truyền các hộ dân không tắm giặt tại hồ, chăn thả gia súc và canh tác khu vực gần hồ;
- ✓ Trung tâm Quản lý và khai thác CTCC huyện Lạc Dương đã cho súc rửa, làm nắp đậy và hàng rào quanh hồ lắng lọc;
- ✓ Dự án và Ban thư ký đã trình bày các kết quả và các kiến nghị của diễn đàn cho BQL khu DTSQ tại cuộc họp lần thứ 4 của BQL khu DTSQ.

Các vấn đề còn tồn tại sau diễn đàn:

- ✓ Mặc dù đã được tuyên truyền và tình hình đã được cải thiện đáng kể, vẫn còn tình trạng một số hộ dân tắm giặt tại hồ và chăn thả gia súc xung quanh khu vực hồ;
- ✓ Các kiến nghị của diễn đàn mặc dù đã được trình bày đến BQL khu DTSQ trong cuộc họp của BQL với sự tham gia của các ban ngành cấp tỉnh có liên quan đến các vấn đề mà Diễn đàn đề xuất, nhưng các thông tin về quá trình giải quyết các kiến nghị từ các sở, ban ngành có liên quan chưa được giám sát và thông báo kịp thời đến các bên tham gia vào diễn đàn theo đúng sự vận hành của một diễn đàn quản lý hợp tác trong khu DTSQ Langbiang.

2.2. Diễn đàn QLHT lần thứ 2

- **Chủ đề diễn đàn:** Xây dựng mô hình chuồng nuôi nhốt trâu bò cải tiến với lớp đệm sinh học;
- **Thời gian:** Ngày 09/03/2018;
- **Địa điểm:** Hội trường Ủy ban Nhân dân xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng;
- **Thành phần:**
 - Các hộ nông dân nuôi bò tại 3 xã Đa Nhim, Đa Chais, Thị trấn Lạc Dương có mong muốn tham gia vào mô hình;
 - Lãnh đạo 3 xã, Hội Nông dân và khuyến nông viên 3 xã;
 - Đại diện Phòng Nông nghiệp và Trung tâm Nông nghiệp huyện Lạc Dương;
 - Đại diện chi cục Môi trường, Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng;
 - Đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đồng;
 - Đại diện Trung tâm khuyến nông tỉnh Lâm Đồng;

- Dự án Quản lý TNTN Bền vững (SNRM) - Hợp phần 3 - VQG Bidoup Núi Bà;
- Ban thư ký khu DTSQ TG Langbiang.

2.2.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn

Huyện Lạc Dương nằm về phía Đông Bắc tỉnh Lâm Đồng với toàn bộ diện tích nằm trong vùng lõi và vùng đệm của khu DTSQ Langbiang. Là một huyện miền núi với cơ cấu kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, chăn nuôi gia súc luôn được đánh giá là nguồn sinh kế quan trọng cho người dân địa phương với tổng đàn trâu, bò hiện tại trên địa bàn của huyện là trên 7.000 con. Tuy nhiên, do đại đa số người dân của huyện là người dân tộc ít người bản địa K'Ho với truyền thống chăn nuôi chủ yếu là thả rông nên việc chăn nuôi trâu bò hiện nay của huyện đang đối mặt với các khó khăn sau:

- Lợi ích kinh tế không cao do đàn trâu bò sinh trưởng, tăng trưởng kém, thất thoát nhiều vì thiếu dinh dưỡng khi chăn nuôi thả rông;
- Không tận dụng được nguồn phân bón hữu cơ từ chăn nuôi trâu bò cho canh tác nông nghiệp trong khi trồng trọt là hoạt động kinh tế chính của người dân trên địa bàn huyện nhưng nguồn phân bón người dân đa số phải đi mua với giá cao;
- Việc chăn nuôi thả rông đôi khi gây ra các hư hại cho các cây trồng nông nghiệp của người dân địa phương và rừng xung quanh;
- Phân thải ra từ đàn trâu bò thả rông gây ô nhiễm khá nghiêm trọng nguồn nước sông, suối, ao, hồ - là nguồn nước sinh hoạt chủ yếu của người dân hiện nay trên địa bàn huyện;
- Một số hộ dân có chuồng trại để nuôi nhốt trâu bò nhưng do không có kỹ thuật xử lý nguồn chất thải từ phân trâu bò nên gây ô nhiễm mùi hôi, đặc biệt các chuồng trại trong khu dân cư và làm trâu bò dễ sinh dịch bệnh, kém phát triển.

Việc hỗ trợ người dân trong huyện Lạc Dương - là khu vực vùng lõi của khu DTSQ Langbiang - nâng cao sinh kế để giảm đi các tác động lên nguồn tài nguyên rừng của khu DTSQ là hết sức quan trọng cho sự bảo tồn/PTBV của khu DTSQ. Đây cũng là một trong các hoạt động quan trọng của Dự án QLTNTN bền vững – Hợp phần 3 hỗ trợ cho hoạt động quản lý khu DTSQ Langbiang. Bên cạnh đó, hàng năm, dưới các chương trình, dự án của chính phủ đều có các hoạt động nhằm hỗ trợ cho người dân trên địa bàn huyện Lạc Dương phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững hơn. Tuy nhiên các hoạt động này thường được thực hiện đơn lẻ bởi các cơ quan, đơn vị khác nhau của tỉnh và của huyện mà thiếu sự liên kết cùng nhau thực hiện

để việc xây dựng mô hình chăn nuôi cho người dân được đầy đủ và hiệu quả hơn.

Sau khi tìm hiểu tình hình thực tế và nắm bắt nhu cầu của người dân địa phương về việc xây dựng các chuồng nuôi nhốt trâu bò cải tiến, Dự án đã hỗ trợ Ban thư ký khu DTSQ Langbiang tiến hành các thảo luận với lãnh đạo các xã Đa Chais, Đa Nhim và TT. Lạc Dương để lấy ý kiến của chính quyền địa phương và xác định các giải pháp ban đầu về xây dựng mô hình và tiếp theo xin ý kiến thống nhất của BQL khu DTSQ Langbiang về việc tổ chức diễn đàn với các bên có liên quan để cùng nhau phối hợp hình thành các mô hình chuồng bò cải tiến. Được sự đồng ý của BQL khu DTSQ, Dự án cùng Ban thư ký tiếp tục làm việc với các sở, ban ngành cấp tỉnh và huyện có liên quan để thống nhất về việc tổ chức diễn đàn, thời gian và địa điểm tổ chức diễn đàn và thảo luận sơ bộ về vai trò, trách nhiệm của họ trong việc hỗ trợ, phối hợp hình thành mô hình chuồng bò cải tiến.

2.2.2. Tổ chức Diễn đàn và các kết quả của Diễn đàn

Sau khi đạt được sự thống nhất từ các bên có liên quan về địa điểm, thời gian, Dự án đã hỗ trợ Ban thư ký khu DTSQ Langbiang tổ chức Diễn đàn QLHT để cùng các bên có liên quan tiến hành thảo luận và phối hợp hành động xây dựng các mô hình chuồng bò cải tiến cho người dân địa phương trên huyện Lạc Dương. Tóm tắt các thảo luận và các cam kết của các bên có liên quan như sau:

Ý kiến của người dân xã Đa Nhim, Đa Chais và TT. Lạc Dương

- ✓ Việc nuôi trâu bò thả rông là chủ yếu, một số hộ có nuôi theo kiểu bán chăn thả nhưng không làm chuồng chỉ làm hàng rào để nhốt gia súc vào ban đêm, điều này gây ô nhiễm nguồn nước và không thu được phân bón cho cây trồng;
- ✓ Việc nuôi nhốt trâu bò sẽ cho nguồn phân cho cây trồng rất tốt. Chăn nuôi theo hình thức nhốt trong chuồng trại, với 6 con bò có thể thu được 8 khối phân/tháng, dư bón cho 8 sào cà phê.
- ✓ Ở TT. Lạc Dương, đã có hộ gia đình đã áp dụng mô hình sử dụng các chất độn như phân cám, phân bằng vỏ cà phê.... cùng với phân chuồng. Tuy nhiên chưa tiếp cận được với phương pháp dùng lớp đệm vi sinh;
- ✓ Xã Đa Chais người dân khó khăn về nguồn đất để làm chuồng nuôi nhốt trâu bò vì hiện nay quy hoạch khu dân cư không có diện tích để nuôi nhốt, nuôi nhốt trong đất rừng thì không được cho phép;
- ✓ Người dân khó khăn về kinh phí cho việc xây dựng chuồng bò, nếu nuôi nhốt thì cần hỗ trợ giống cỏ tốt để trồng cung cấp thức ăn cho trâu bò;

- ✓ Mô hình nuôi nhốt với với đệm sinh học là mô hình tốt, người dân rất mong muốn tham gia.

Ý kiến của chính quyền địa phương và các sở, ban ngành liên quan

- ✓ **Sở Tài nguyên – Môi trường:** Việc chăn nuôi trâu bò thả rông gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt rất lớn và ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe của cộng đồng, Chi cục môi trường - Sở Tài nguyên Môi trường trong năm 2018 có chương trình hỗ trợ người dân huyện Lạc Dương cải thiện vấn đề này;
- ✓ **Phòng Nông nghiệp huyện Lạc Dương:** Tại huyện Lạc Dương đến năm 2010 ngành chăn nuôi đóng vai trò quan trọng trong sinh kế của người dân địa phương. Vì vậy, Huyện rất chú trọng để cải thiện tình trạng chăn nuôi thả rông của người dân, nâng cao năng suất, chất lượng của chăn nuôi trâu bò;
- ✓ **Trung tâm Nông nghiệp huyện Lạc Dương:** Từ sự hỗ trợ ngân sách của huyện Lạc Dương, Trung tâm đã có một số hỗ trợ cho người dân trong việc xây dựng mô hình chăn nuôi nhốt trâu bò theo hướng bền vững và sẽ tiếp tục hỗ trợ người dân về công tác đào tạo, khuyến nông, thú y, vệ sinh chuồng trại.

Các cam kết của diễn đàn

- (i) **Cam kết của Dự án Quản lý TNTN bền vững – Hợp phần 3**
 - ✓ Hỗ trợ cho các hộ dân có mong muốn tham gia chuyển thăm quan mô hình chuồng nuôi nhốt trâu bò với lớp đệm sinh học đã thành công ở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng;
 - ✓ Hỗ trợ một phần kinh phí mua vật liệu để cho các hộ dân xây dựng chuồng bò;
 - ✓ Tổ chức các khóa đào tạo cho các bên có liên quan về kỹ thuật chăn nuôi bò, kỹ thuật ủ phân và đào tạo nhân rộng mô hình nếu có t.
- (ii) **Cam kết của huyện Lạc Dương**
 - ✓ Mở các lớp tập huấn về xây dựng chuồng nuôi trâu bò và kỹ thuật chăn nuôi trâu bò cho các hộ dân tham gia mô hình;
 - ✓ Cung cấp giống cỏ năng suất cao cho các hộ để trồng;
 - ✓ Hỗ trợ thiết kế xây dựng chuồng trại chăn nuôi đúng kỹ thuật, thực hiện tiêu độc khử trùng chuồng trại, vệ sinh thú y cho các chuồng trại tham gia mô hình.
- (iii) **Cam kết của Chi cục Môi trường – Sở Tài nguyên Môi trường**
 - ✓ Hỗ trợ vật liệu (trấu, cám gạo, men) để làm lớp đệm sinh học cho các mô hình chuồng nuôi nhốt trâu, bò cải tiến.
- (iv) **Cam kết của chính quyền các xã, thị trấn**

- ✓ Giám sát việc xây dựng chuồng trại của các hộ tham gia mô hình;
- ✓ Phối hợp với dự án Quản lý TNTN bền vững – Hợp phần 3 để chọn lựa các hộ phù hợp tham gia vào mô hình.

(v) Cam kết của các hộ dân tham gia mô hình

- ✓ Chuẩn bị các vật tư ngoài phần dự án hỗ trợ và cung cấp công lao động xây dựng chuồng trại;
- ✓ Thực hiện đúng các kỹ thuật chăn nuôi, làm chuồng trại đã được tập huấn chuyển giao
- ✓ Chuẩn bị đất trồng cỏ và trồng cỏ đã được cung cấp giống đúng thời vụ và quy trình.

2.2.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn

Sau khi kết thúc diễn đàn, Dự án đã hỗ trợ Ban thư ký của khu DTSQ tiến hành thúc đẩy các bên có liên quan đã tham gia diễn đàn thực hiện các cam kết của mình tại diễn đàn.

Các kết quả đạt được sau diễn đàn:

- ✓ Dự án Quản lý TNTN bền vững – Hợp phần 3 tổ chức chuyên tham quan mô hình chuồng bò cải tiến cho các hộ dân mong muốn tham gia vào mô hình;
- ✓ Dự án phối hợp cùng chính quyền các xã Đa Nhim, Đa Chais và TT. Lạc Dương kiểm tra tình hình thực tế và chọn được các hộ phù hợp với các tiêu chí đề ra để tham gia vào mô hình;
- ✓ Dự án phối hợp với Trung tâm Nông nghiệp H. Lạc Dương xây dựng các thiết kế cho các chuồng bò và cung cấp các vật liệu để người dân xây dựng chuồng bò, giám sát người dân xây dựng đúng thiết kế đã đề ra;
- ✓ Chi cục Môi trường – Sở Tài nguyên Môi trường cung cấp các vật liệu để làm lớp đệm sinh học và dự án cùng Trung tâm Nông nghiệp Lạc Dương hỗ trợ cho người dân các làm đệm sinh học;
- ✓ Phòng Nông nghiệp Lạc Dương tập huấn chuyển giao kỹ thuật nuôi nhốt trâu bò và trồng cỏ cho người dân;
- ✓ Trung tâm Nông nghiệp Huyện Lạc Dương hỗ trợ người dân tham gia mô hình công tác vệ sinh chuồng trại, thú y và tiêu độc khử trùng;
- ✓ Dự án tập huấn cho người dân cách ủ phân compost từ phân trâu bò.

Các kết quả cụ thể:

- ✓ Đã hình thành 17 mô hình chuồng bò cải tiến, bao gồm 9 mô hình tại xã Đa Nhim, 4 tại xã Đa Chais, 4 tại TT. Lạc Dương;
- ✓ Tổng diện tích trồng cỏ của các hộ tham gia mô hình 15.500 m²;

- ✓ Số lượng bò của các hộ trước khi tham gia mô hình là 87 con tăng lên 108 con sau khi tham gia mô hình nhưng lượng phân bón các hộ thu được tăng lên khá nhiều từ 23 m³ trước đây lên đến 118 m³ sau khi tham gia mô hình nuôi nhốt với lợp đệm sinh học;
- ✓ Chuồng trại không có mùi hôi và giảm sự ô nhiễm nguồn nước từ chất thải trâu bò thả rông.

2.3. Diễn đàn QLHT lần thứ 3

- **Chủ đề diễn đàn:** Tăng cường sự phối hợp giữa các bên có liên quan trong việc xử lý vi phạm lấn chiếm đất lâm nghiệp – BQL rừng phòng hộ đầu nguồn;
- **Thời gian:** Ngày 25/09/2018;
- **Địa điểm:** Hội trường Ủy ban Nhân dân xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng;
- **Thành phần:**
 - Đại diện các hộ nhận khoán bảo vệ rừng của BQL Rừng Phòng hộ Đầu nguồn Đa Nhim;
 - Lãnh đạo xã Đa Nhim, Ban Lâm nghiệp xã và Công an Xã Đa Nhim;
 - Lãnh đạo và các phòng ban chức năng của BQL rừng Đa Nhim, VQG Bidoup-Núi Bà;
 - Lãnh đạo và các bộ phận chức năng của Hạt Kiểm Lâm huyện Lạc Dương;
 - Ông Lê Văn Trung: Chuyên viên Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đồng, thành viên nhóm công tác Khu DTSQ Lang Biang;
 - Ông Hoàng Xuân Hải: Lãnh đạo phòng Nông nghiệp huyện Lạc Dương, thành viên nhóm công tác Khu DTSQ Lang Biang;
 - Ông Lê Văn Sơn: Nhân viên của VQG Bidoup-Núi Bà, trưởng nhóm công tác khu DTSQ Lang Biang;
 - Ông Nomura Takuya, điều phối viên và các tư vấn địa phương của Dự án QL TNTN bền vững - Hợp phần 3;
 - Ban thư ký khu DTSQ TG Langbiang.

2.3.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn

Tổng diện tích vùng đệm của khu DTSQ TG Langbiang khoảng trên 70.000 ha, chủ yếu là các diện tích rừng thuộc sự quản lý của BQL Rừng Phòng hộ đầu

nguồn Đa Nhim (BQLR Đa Nhim) và VQG Bidoup-Núi Bà. Cùng với quá trình phát triển kinh tế của địa phương và sự gia tăng dân số nhanh của người dân dân vùng đệm, những áp lực lên nguồn tài nguyên rừng cũng tăng lên rất nhanh, đặc biệt là nhu cầu về đất canh tác.

Mặc dù với nỗ lực rất lớn cùng với các cơ quan, đơn vị chức năng trong việc ngăn chặn các vụ vi phạm lâm luật trong khu vực nhưng với đặc trưng là diện tích rừng chủ yếu là rừng thông, dân cư và khu canh tác của người dân sát bên cạnh rừng thông nên tình trạng xâm lấn dần dần rừng thông để mở rộng đất canh tác tại khu vực rừng của BQLR Đa Nhim quản lý là khá nghiêm trọng. Qua khảo sát đánh giá từ sự biến đổi rừng trên Google Map tại một tiểu khu 97, sự thay đổi rừng từ năm 2008 đến năm 2017 là trên 100 ha, từ diện tích rừng thông thành đất không có rừng và đang canh tác nông nghiệp. BQLR Đa Nhim, qua làm việc với Dự án và Ban Thư ký khu DTSQ, đã xác định một số khó khăn trong việc xử lý các vụ vi phạm về lấn chiếm đất rừng như sau:

- BQLR Đa Nhim chưa bao giờ nhận được thông tin báo về các vụ vi phạm từ người dân địa phương nhận khoán bảo vệ rừng. Tất cả các vụ vi phạm đều do nhân viên của BQLR Đa Nhim phát hiện;
- Việc phối hợp giữa Hạt Kiểm lâm huyện Lạc Dương với BQLR Đa Nhim trong việc điều tra và xử lý các đối tượng lấn chiếm đất rừng đôi khi còn chưa đạt hiệu quả nên tính răn đe thấp;
- Sự phối hợp của UBND xã Đa Nhim trong việc tiến hành các xử lý ban đầu để răn đe, giáo dục các đối tượng vi phạm là chưa hiệu quả;
- Có một số hộ nhận khoán bảo vệ rừng của VQG Bidoup-Núi Bà nhưng có các vi phạm về lấn chiếm đất rừng trên diện tích rừng của BQLR Đa Nhim nhưng sự phối hợp để xử lý các trường hợp này như trừ tiền nhận khoán giữa hai chủ rừng đôi khi chưa thật quyết liệt, kịp thời dẫn đến sự răn đe là chưa cao.

Sau khi làm việc với BQLR Đa Nhim, Dự án đã hỗ trợ Ban thư ký khu DTSQ tiến hành tham vấn với các bên có liên quan, cụ thể là Hạt Kiểm lâm Lạc Dương, chính quyền xã Đa Nhim, VQG Bidoup-Núi Bà và đại diện các hộ nhận khoán bảo vệ rừng của BQLR Đa Nhim để xác định các nhu cầu cần tổ chức một diễn đàn quản lý hợp tác để các bên có liên quan có thể thảo luận một cách cởi mở và cùng nhau đưa ra các giải pháp có tính chất phối hợp nhằm cải thiện tình hình phát hiện và xử lý kịp thời các vụ vi phạm lấn chiếm đất lâm nghiệp thuộc địa phận quản lý của BQLR Đa Nhim. Kết quả, các bên có liên quan đều thống nhất nên tổ chức một diễn đàn QLHT về vấn đề trên. Ban thư ký, sau đó, đã xin ý kiến đồng ý của BQLR khu DTSQ và phối hợp cùng Dự án chuẩn bị nội dung, địa điểm và thời gian để tổ chức Diễn đàn.

2.3.2. Tổ chức Diễn đàn và các kết quả của Diễn đàn

Sau khi đạt được sự thống nhất từ các bên có liên quan về địa điểm, thời gian, Dự án đã phối hợp cùng Ban thư ký khu DTSQ Langbiang tổ chức Diễn đàn QLHT để các bên có liên quan tiến hành thảo luận một cách cởi mở và đề xuất các giải pháp có tính phối hợp nhằm cải thiện tình hình phát hiện và xử lý các vụ lấn chiếm đất rừng trên địa bàn quản lý của BQLR Đa Nhim, vùng đệm của khu DTSQ Lang Biang.

Trong Diễn đàn, để khuyến khích cộng đồng địa phương mạnh dạn hơn trong việc phát biểu, đưa ra các ý kiến riêng của mình, đầu tiên diễn đàn được chia làm 2 nhóm thảo luận. Nhóm thứ nhất gồm cộng đồng địa phương nhận khoán bảo vệ rừng với BQLR Đa Nhim và nhóm thứ hai gồm các bên có liên quan khác. Sau khi đã thảo luận và lấy ý kiến riêng, hai nhóm sẽ gặp chung để cùng nhau thống nhất các giải pháp, các cam kết của các bên có liên quan và các đề xuất đến BQL khu DTSQ Lang Biang nhằm cải thiện tình hình trên.

Tóm tắt các thảo luận và các cam kết của các bên có liên quan như sau:

Tình hình thực tế về thực thi pháp luật trong lấn chiếm đất rừng

- ✓ Các chủ rừng gồm BQLR Đa Nhim và VQG Bidoup-Núi Bà từ trước đến nay chưa nhận được bất cứ thông tin vi phạm lâm luật nào bao gồm cả lấn chiếm đất rừng từ cộng đồng địa phương nhận khoán bảo vệ rừng. Các thông tin về vi phạm đều do nhân viên của các chủ rừng phát hiện;
- ✓ Tình hình lấn chiếm đất rừng tại BQLR Đa Nhim trong thời gian qua là khá nghiêm trọng (chỉ lấy ví dụ trong một diện tích không lớn là tiểu khu 97, đã có khoảng 10 ha bị lấn chiếm mỗi năm);
- ✓ Việc can thiệp, xử lý kịp thời của các vụ lấn chiếm đất rừng là rất khó khăn vì các vụ vi phạm chủ yếu xảy ra vào ban đêm và hầu hết các vụ là không phát hiện ra đối tượng vi phạm;
- ✓ Có các hộ dân nhận khoán bảo vệ rừng của VQG Bidoup-Núi Bà nhưng lại vi phạm lấn chiếm đất rừng tại diện tích quản lý của BQLR Đa Nhim. Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, sự phối hợp giữa hai chủ rừng trong việc xử lý các hộ vi phạm này còn chậm, chưa hiệu quả (cho đến hiện nay, chỉ có 01 hộ vi phạm được 02 chủ rừng phối hợp đề xuất cắt hợp đồng giao khoán nhưng cũng chưa thực hiện được vì UBND xã Đa Nhim đề nghị không cắt hợp đồng do đó là hộ nghèo, cần được ưu tiên nhận khoán);
- ✓ Hạt kiểm lâm Lạc Dương, hằng năm, đều có kinh phí chi trả cho việc mua các thông tin về vi phạm. Tuy nhiên theo người dân, qui trình chi trả là lâu, phức tạp nên người dân không muốn cung cấp thông tin vi phạm. Đó là lý do vì sao Hạt Kiểm lâm Lạc Dương chưa bao giờ nhận được thông tin báo vi phạm về lấn chiếm đất rừng từ người dân địa phương;

- ✓ Việc phối hợp giữa Hạt Kiểm lâm Lạc Dương, công an xã Đa Nhim và BQLR Đa Nhim trong việc xử lý các vụ vi phạm về lấn chiếm đất rừng thường chậm. Người dân địa phương thường không hợp tác và UBND xã Đa Nhim còn chưa tham gia một cách tích cực trong việc điều tra các đối tượng vi phạm, còn thiếu các giải pháp nhằm răn đe, giáo dục người dân địa phương vi phạm luật bảo vệ và phát triển rừng;
- ✓ Việc phạt tiền người dân địa phương vi phạm luật bảo vệ và phát triển rừng hầu như không thể thực hiện trong thực tế vì hầu hết là hộ nghèo. Do vậy tính răn đe đối với các hộ vi phạm rất thấp, tạo tiền lệ không tốt cho các hộ khác noi gương.

Nguyên nhân của các vấn đề trên

- ✓ Sự phối hợp giữa các bên có liên quan trong việc phát hiện, xử lý vi phạm về lấn chiếm đất rừng còn chưa mạnh, chưa chặt chẽ;
- ✓ Chưa có cơ chế thưởng, phạt cho việc cung cấp các thông tin vi phạm về bảo vệ rừng (Các hộ nhận khoán nếu phát hiện vi phạm không báo cho BQLR Đa Nhim cũng không có cơ chế phạt và nếu báo cũng không có cơ chế thưởng);
- ✓ Quy trình xác nhận tin báo (đúng hay không đúng) để chi trả cho người báo tin từ Hạt Kiểm lâm Lạc Dương mất nhiều thời gian, vì vậy người dân địa phương không muốn cung cấp (mất thời gian của họ và đợi lâu để được chi trả);
- ✓ Việc trừ tiền nhận khoán của nhóm nhận khoán bảo vệ rừng trên diện tích giao khoán bảo vệ của họ khi bị lấn chiếm là quá thấp (400.000 đồng/ha/năm; nếu bị lấn chiếm 1.000 m² thì tổ nhận khoán đó sẽ bị trừ tiền là 40.000 đồng/năm). Số tiền bị trừ này không phản ánh được tài nguyên rừng đã bị mất do lấn chiếm và không có tính răn đe tổ nhận khoán;
- ✓ Số tiền chi trả cho người dân nhận khoán từ chương trình chi trả DVMTR bình quân cho từng hộ là thấp, bình quân mỗi hộ nhận khoán được nhận khoảng 12 triệu đồng/năm, tức khoảng 1 triệu đồng/tháng. Số tiền này trừ đi các chi phí xăng, xe và thực phẩm cho chuyên tuần tra, như vậy mỗi tháng, mỗi hộ chỉ thực nhận khoảng 600.000 đến 700.000 đồng;
- ✓ Chính sách chương trình chi trả DVMTR hiện đang áp dụng tại các BQL rừng có tính chất như một chính sách xã hội, lợi ích của nó gần như được chia đều cho người dân địa phương nên hiệu quả cho công tác bảo vệ rừng chưa cao;
- ✓ Một số chính sách của chính quyền địa phương hỗ trợ sản xuất phát triển kinh tế cho người dân địa phương dường như tương phản với việc tăng

- cường công tác bảo vệ rừng, ví dụ như chính sách cung cấp cây cà phê trồng hằng năm cho người dân đôi khi khuyến khích người dân địa phương lấn chiếm đất rừng nhiều hơn;
- ✓ Nhiều hộ nhận khoán không biết chính xác ranh giới của khu rừng giao cho họ bảo vệ trên thực địa, tính hiệu quả của việc răn đe, giáo dục các đối tượng vi phạm của UBND xã Đa Nhim thông qua các cuộc họp thôn, xã là không cao;
 - ✓ Việc áp dụng cùng một cơ chế chi trả cho các hộ nhận khoán ở vùng điểm nóng về vi phạm cũng giống như ở các diện tích rừng ở xa, sâu, rất hiểm khi có vi phạm là không phù hợp với tình hình thực tế.

Các cam kết của diễn đàn

(i) Cam kết của các hộ nhận khoán

- ✓ Báo cáo kịp thời các vụ vi phạm cho kiểm lâm, nhân viên trạm QLBV rừng, ban lâm nghiệp xã;
- ✓ Tham gia tích cực vào công tác tuần tra rừng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã được ghi trong hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng đã ký kết với chủ rừng.

(ii) Cam kết của UBND xã Đa Nhim

- ✓ Thông báo tên của người vi phạm trên loa đài và trong các cuộc họp xã, thôn để răn đe, giáo dục;
- ✓ Kết hợp chặt chẽ với chủ rừng để giải quyết các vụ vi phạm và trừ tiền nhận khoán, cắt hợp đồng nhận khoán các hộ vi phạm;

(iii) Cam kết của Hạt kiểm lâm Lạc Dương

- ✓ Phối hợp chặt chẽ với chủ rừng, đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ vi phạm theo đúng qui định của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

(iv) Cam kết của BQLR Đa Nhim và VQG Bidoup-Núi Bà

- ✓ Phối hợp chặt chẽ với nhau để xử lý nhanh chóng các hộ nhận khoán vi phạm chéo ví dụ như trừ tiền nhận khoán, cắt hợp đồng nhận khoán;
- ✓ Khi cần thiết sẽ tổ chức các đợt tuần tra chung ở các vùng giáp ranh để phối hợp xử lý.

(v) Cam kết của Phòng Nông nghiệp Huyện Lạc Dương

- ✓ Tham mưu cho UBND huyện Lạc Dương để có các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả và hiệu lực xử lý các vụ vi phạm lấn chiếm đất rừng;
- ✓ Rà soát, kiểm tra chặt chẽ các hộ được cung cấp cây giống cà phê hằng năm để tránh tình trạng cung cấp giống cà phê để trồng trên diện tích đất bị lấn chiếm.

Các đề xuất của Diễn đàn đến BQL khu DTSQ Langbiang

- ✓ Tại các khu vực điểm nóng về lấn chiếm đất rừng, đề xuất cho tổ chức

- thành lập các nhóm tuần tra rừng chuyên trách và chi trả lương cho nhóm này khoảng 5-6 triệu đồng/tháng;
- ✓ Xây dựng một cơ chế nhanh và hiệu quả về thu thập thông tin vi phạm và chi trả cho người dân địa phương cung cấp tin báo chính xác (ví dụ dành khoảng 0,5% chi phí quản lý từ dịch vụ môi trường rừng cho chủ rừng để chi trả cho hoạt động này). Điều này là bởi vì nó sẽ dễ dàng hơn cho người dân địa phương để cung cấp tin báo và được chi trả nhanh và thuận lợi hơn;
 - ✓ Tặng phụ cấp cho Ban Lâm nghiệp xã;
 - ✓ Chủ rừng, Dự án hỗ trợ cho nâng cao sinh kế cho người dân địa phương thông qua các mô hình sinh kế bền vững và các hoạt động du lịch sinh thái;
 - ✓ Cung cấp các cây giống phù hợp để trồng vào ranh giới giữa đất lâm nghiệp và khu vực canh tác của người dân để hạn chế việc lấn chiếm và nâng cao thu nhập cho các hộ nhận khoán;
 - ✓ Cung cấp đồng phục cho các hộ nhận khoán đi tuần tra rừng để nâng cao hiệu lực bảo vệ rừng.

2.3.3. Kết quả thực hiện các cam kết của Diễn đàn

Việc thực hiện các cam kết của diễn đàn từ các bên có liên quan, hiện nay vẫn chưa được theo dõi, giám sát một cách đầy đủ và do vậy hiệu quả của diễn đàn trong việc nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về lấn chiếm đất rừng trên địa bàn quản lý của BQLR Đa Nhim cũng chưa thể được đánh giá. Điều này là do các nguyên nhân sau:

- ✓ BQL khu DTSQ thay đổi Ban thư ký: Ban thư ký của khu DTSQ Langbiang chỉ có 01 thành viên chuyên trách nhưng do nhu cầu công việc đã chuyển sang vị trí khác và thành viên mới có rất ít kinh nghiệm/kiến thức để có thể hiểu đầy đủ khái niệm của Diễn đàn quản lý hợp tác trong một khu sinh quyển. Do vậy, việc theo dõi, phối hợp với các bên có liên quan thực hiện các cam kết của Diễn đàn đã không thể được thực hiện;
- ✓ Các đề xuất của Diễn đàn đến BQL khu DTSQ Lang Biang dự kiến sẽ được trình bày vào cuộc họp của BQL khu DTSQ lần thứ 5 vào tháng 12/2018 để có các ý kiến chỉ đạo, phối hợp các ban ngành cấp tỉnh có liên quan nhằm thực hiện các hoạt động phù hợp để cải thiện vấn đề. Tuy nhiên, do yêu cầu từ BQL dự án, các đề xuất này chưa được trình bày tại cuộc họp lần thứ 5 mà sẽ được báo cáo tại cuộc họp BQL khu DTSQ lần tiếp theo.

2.4. Diễn đàn QLHT lần thứ 4

- **Chủ đề diễn đàn:** Phát triển nấm như một giải pháp canh tác thân thiện với môi trường của Khu dự trữ sinh quyển Langbiang;
- **Thời gian:** Ngày 17/05/2019;
- **Địa điểm:** Hội trường Vườn quốc gia Bidoup-Núi Bà, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng;
- **Thành phần:**
 - ✓ Dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền vững (SNRM), Hợp phần 3- VQG Bidoup Núi Bà;
 - ✓ Ban thư ký KDTSQ Langbiang;
 - ✓ Ông Hoàng Xuân Hải: Trưởng phòng Nông nghiệp huyện Lạc Dương;
 - ✓ Bà Nguyễn Khánh Ngân: Đại diện Chi cục bảo vệ Môi trường, Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng;
 - ✓ Ông Lê Văn Trung: Chuyên viên Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đồng;
 - ✓ Đại diện VQG Bidoup Núi Bà
 - ✓ Đại diện BQL rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim
 - ✓ Lãnh đạo UBND thị trấn Lạc Dương và các xã Đa Nhim, Đa Chais, Hội Nông dân và khuyến nông viên 3 xã;
 - ✓ Ông Trương Bình Nguyên: Giám đốc Công ty cổ phần Nguyên Long (Công ty)
 - ✓ Bà Nguyễn Thị Mới: Chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã Nông Nghiệp Dịch vụ Môi trường Lâm Đồng (HTX)
 - ✓ Các hộ nông dân tại 3 xã Đa Nhim, Đa Chais, Thị trấn Lạc Dương đã trồng hoặc có mong muốn tham gia vào mô hình trồng nấm cải thiện sinh kế

2.4.1. Bối cảnh của việc tổ chức diễn đàn

Hỗ trợ cộng đồng địa phương trong vùng đệm của LBBR để cải thiện sinh kế của họ thông qua các hoạt động canh tác bền vững và thân thiện với môi trường được coi là một giải pháp quan trọng và phù hợp của dự án QL TNTN Bền vững - Hợp phần 3 nhằm giảm áp lực lên tài nguyên rừng, góp phần bảo tồn và nâng cao giá trị đa dạng sinh học của vùng lõi của BR.

Với mục tiêu đã xác định như trên, năm 2018, sau khi đánh giá tình hình thực tế tại địa phương, nhu cầu của người dân địa phương cũng như có cuộc gặp

với công ty Nguyễn Long, công ty sản xuất nấm ở huyện Lạc Dương, Dự án đã hỗ trợ cho hai (02) hộ gia đình ở xã Đa Nhim phát triển mô hình trồng nấm Hương để tạo cơ sở đánh giá hiệu quả của các mô hình trồng nấm, sự chấp nhận của người dân địa phương đối với các mô hình cũng như kết quả hợp tác giữa người dân và công ty Nguyễn Long trong quá trình sản xuất và tiêu thụ nấm. Kết quả thử nghiệm của hai hộ gia đình cho thấy những tín hiệu khá tích cực như: Người dân địa phương tiếp thu khá tốt và tuân thủ các nguyên tắc trồng nấm từ Công ty, hiệu quả kinh tế từ các mô hình khá cao so với các loại cây nông nghiệp khác ở Đa Nhim, sự hợp tác của Công ty trong việc phổ biến kỹ thuật trồng và tiêu thụ nấm cho các hộ gia đình là rất tốt.

Với kết quả thực hiện tốt, dự án đã thực hiện khảo sát về nhu cầu phát triển mô hình với người dân địa phương và thu thập ý kiến của các sở, ban ngành huyện Lạc Dương và tỉnh Lâm Đồng về phương hướng phát triển kinh tế nông nghiệp trong những năm tới và về hỗ trợ có thể cho việc phát triển mô hình cũng như tính sẵn sàng tiếp tục hợp tác từ công ty Nguyễn Long. Sau đó, một DD(QLHT đã được tổ chức để huy động các nguồn lực có thể từ tất cả các bên liên quan nhằm nhân rộng các mô hình sản xuất nấm trong vùng đệm của LB-BR. Điều này giúp từng bước cải thiện sinh kế cho các cộng đồng địa phương một cách bền vững, góp phần đạt được các mục tiêu quản lý của LBBR.

2.4.2. Tổ chức diễn đàn QLHT và các kết quả của Diễn đàn

Sau khi đạt được thỏa thuận trước giữa các bên liên quan chủ yếu về sự cần thiết của việc mở rộng mô hình, sự sẵn sàng hỗ trợ và dự thảo các hành động hợp tác, DD QLHT đã được ban thư ký khu DTSQ Lang Biang tổ chức với sự hỗ trợ của Dự án để các bên liên quan có thể thảo luận một cách cởi mở về việc nhân rộng mô hình sản xuất nấm và rồi đề xuất các hoạt động hợp tác giữa các bên liên quan để mở rộng mô hình dựa trên các hành động hợp tác dự kiến thực hiện trong vùng đệm của khu DTSQ, cũng như thiết lập chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm để cải thiện giá trị của các sản phẩm nấm địa phương.

Tóm tắt các thảo luận và cam kết của các bên liên quan từ Diễn đàn như sau:

Thảo luận trong Diễn đàn

- (i) **Công ty Nguyễn Long:** Công ty và dự án QL TNTN Bền vững - Hợp phần 3 đã hợp tác hình thành các mô hình sản xuất nấm tại xã Đa Nhim từ năm 2018. Từ hai hộ gia đình đầu tiên, đến nay mô hình đã được nhân rộng cho 18 hộ gia đình với 25 nhà nấm. Những khó khăn và trở ngại lớn chủ yếu là do một số người tham gia vào mô hình đã không tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật và kế hoạch sản xuất của Công ty.

- Hiện tại, Công ty có định hướng xây dựng kế hoạch chuỗi liên kết nắm Hương với 60 hộ gia đình tại huyện Lạc Dương dựa trên sự hợp tác với Dự án và các hộ gia đình chủ chốt. Dự án cũng sẽ áp dụng công nghệ xử lý các phụ phẩm từ việc trồng nấm để ủ phân hữu cơ.
- (ii) **Bà Nguyễn Khánh Ngân - Chi cục Bảo vệ Môi trường, Sở TN-MT:** Hỗ trợ người dân địa phương cải thiện sinh kế thông qua các mô hình canh tác bền vững và thân thiện với môi trường để giảm áp lực lên tài nguyên rừng là một biện pháp tốt trong quản lý khu DTSQ Lang Biang. Chúng tôi khuyến nghị rằng người dân địa phương nên tuân thủ các hướng dẫn kỹ thuật và các cam kết hợp đồng với Công ty để sự hợp tác được bền vững và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- (iii) **Ông Hoàng Xuân Hải - Phòng Nông nghiệp huyện Lạc Dương:** Các mô hình chuỗi liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ nấm cần được triển khai hiệu quả để nhân rộng. Tuy nhiên, hợp đồng giữa Công ty và người dân trong chuỗi sản xuất và tiêu thụ cần xác định rõ các quyền và trách nhiệm của mỗi bên liên quan để việc triển khai mô hình được hiệu quả. Ngoài ra, UBND huyện Lạc Dương cũng đánh giá cao việc áp dụng công nghệ xử lý các phụ phẩm trong quá trình nuôi trồng nấm để sản xuất phân hữu cơ. Do đó, UBND Huyện cam kết hợp tác chặt chẽ với các bên liên quan để nhân rộng mô hình này từ nguồn ngân sách Huyện dành cho việc phát triển chuỗi liên kết trong chương trình nông thôn mới của Huyện.
- (iv) **Ông Lê Văn Trung - Sở NN&PTNT Lâm Đồng:** Sự tham gia tích cực và có trách nhiệm của các bên liên quan vào Diễn đàn chứng tỏ rằng các bên liên quan rất quan tâm đến việc phát triển mô hình. Trong chương trình nông thôn mới của tỉnh Lâm Đồng, huyện Lạc Dương sẽ xây dựng 4 chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp trong đó có chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm. Sở NN&PTNT Lâm Đồng cam kết hỗ trợ thành lập chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm tại huyện Lạc Dương.
- (v) **Dự án QL TNTN Bền vững - Hợp phần 3: ĐD QLHT** là một công cụ quản lý của khu DTSQ Lang Biang, nhằm lôi kéo tất cả các bên liên quan tham gia vào các hoạt động có tính hợp tác để phát triển / bảo tồn bền vững khu DTSQ. Dự án cam kết hỗ trợ một số hộ gia đình trong vùng đệm của khu DTSQ, thuộc các thôn mục tiêu của Dự án phát triển mô hình sản xuất nấm và xây dựng chuỗi cung ứng để nâng cao giá trị sản phẩm nấm, hỗ trợ tiếp thị, quảng bá và cải thiện chất lượng sản phẩm nấm.
- (vi) **Ông Liêng Jrang Ha Thuyên - Phó chủ tịch UBND xã Đa Chais:** Hiện tại, ở xã Đa Chais có một số hộ gia đình được hỗ trợ từ Hợp tác xã để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm Bào ngư xám. Tuy nhiên, vẫn còn bốn hộ gia đình được hỗ trợ nhưng không tham gia vào chuỗi sản

xuất và tiêu thụ. Do đó, trong tương lai gần, nếu bốn hộ gia đình này không tham gia, đề xuất tài trợ này sẽ được chuyển sang trồng nấm Hương.

(vii) **Ông Bùi Văn Trình - Phó chủ tịch UBND xã Đa Nhim:** Có 11 hộ gia đình ở xã Đa Nhim tham gia mô hình sản xuất và tiêu thụ nấm với Công ty Nguyên Long với sự hỗ trợ từ dự án QL TNTN Bền vững - Hợp phần 3. Ban đầu, họ không quen thuộc với công nghệ sản xuất nhưng được Công ty / Dự án hỗ trợ, các hộ này đang dần nắm bắt được kỹ thuật. Theo thông tin có được, thu nhập của hai nhà nấm là khoảng 10 triệu đồng / vụ từ 3 đến 3,5 tháng. Tuy nhiên, khó khăn hiện nay của xã là thiếu nguồn nước hợp vệ sinh để trồng nấm, nên các hộ gia đình phải khoan giếng để tưới cho nấm làm tăng chi phí sản xuất. Chúng tôi đề xuất (i) Sở NN&PTNT, Sở TN-MT, UBND huyện Lạc Dương đầu tư xây dựng công trình cung cấp nước sạch cho người dân xã Đa Nhim, (ii) Công ty Nguyên Long tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất nấm để hỗ trợ người dân địa phương phát triển kinh tế, (iii) Dự án tiếp tục hỗ trợ xã thực hiện các mô hình cải thiện sinh kế. Chính quyền xã Đa Nhim cam kết hợp tác chặt chẽ với các sở, ban, ngành, tổ chức liên quan để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm thành công trong xã.

(viii) **Các ý kiến của người dân địa phương:**

- Bà Kơ Dung Ka Hoa - người dân ở xã Đa Chais - người trồng nấm Bào ngư xám: Mô hình trồng nấm mang lại lợi ích kinh tế. Chúng tôi đề xuất hỗ trợ cho quần áo bảo hộ lao động và một số công cụ nuôi trồng nấm, hỗ trợ kỹ thuật trong việc xử lý các phụ phẩm từ nuôi trồng nấm để ủ làm phân bón.
- Ông Y Sai - một nông dân ở xã Đa Nhim - người trồng nấm Hương: Mỗi vụ thu được khoảng 20 triệu đồng sau khi trừ hết chi phí và khấu hao của nhà máy. Người dân muốn tham gia mô hình nhưng thiếu vốn đầu tư ban đầu nên đề xuất chính phủ nên có chính sách cho vay lãi suất thấp cho người dân địa phương.
- Ông Tuyên - Hội Nông dân xã Đa Chais: Mô hình trồng nấm rất tốt cho đời sống của người dân. Tuy nhiên, hiện nay người dân gặp khó khăn về vốn cho sản xuất, vì vậy các bên liên quan nên có biện pháp hỗ trợ người dân địa phương tiếp cận với các khoản vay.

Kết luận và cam kết của các bên liên quan trong Diễn đàn

Kết luận của Diễn đàn

Các bên tham gia ĐĐ QLHT đồng ý rằng việc mở rộng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nấm ở các xã của vùng đệm khu DTSQ là rất tốt, góp phần cải thiện sinh kế thân thiện với môi trường cho người dân địa phương, từ đó

làm giảm áp lực lên tài nguyên đa dạng sinh học trong vùng lõi của khu DTSQ Lang Biang và đáp ứng các mục tiêu quản lý được đặt ra cho Khu sinh quyển.

Đề tăng khả năng phát triển các mô hình thành công cũng như thúc đẩy người dân địa phương tham gia bảo vệ rừng của khu DTSQ Lang Biang tốt hơn và đảm bảo nguồn lực đầu tư, các bên tham gia Diễn đàn đã thống nhất các tiêu chí sau để chọn hộ gia đình tham gia vào mô hình như sau:

- ✓ Hộ gia đình không vi phạm Lâm luật;
- ✓ Hộ gia đình sẵn sàng tham gia mô hình (có trách nhiệm, kỹ năng ...);
- ✓ Hộ gia đình có đất thuộc sở hữu hợp pháp để xây nhà nấm;
- ✓ Hộ gia đình có nguồn nhân lực để thực hiện mô hình;
- ✓ Hộ gia đình có năng lực kinh tế đầu tư xây dựng nhà nấm và mua phôi nấm để trồng nấm;
- ✓ Hộ gia đình cam kết tuân thủ các hướng dẫn kỹ thuật và các quy định hợp đồng đã ký giữa Công ty và người dân;
- ✓ Các hộ gia đình sẵn sàng chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm với các hộ gia đình khác.

Các cam kết của Diễn đàn

(i) Dự án QL TNTN Bền vững - Dự án Hợp phần 3

- ✓ Phối hợp với các bên liên quan để kiểm tra các điều kiện và chọn các hộ gia đình đáp ứng các tiêu chí trên để tham gia mô hình;
- ✓ Hỗ trợ các hộ gia đình tham gia các chuyến tham quan học tập đến các mô hình nấm thành công và tham gia đào tạo kỹ thuật;
- ✓ Cung cấp thiết bị kiểm soát chất lượng nấm và vệ sinh nhà nấm để nâng cao năng suất lao động;
- ✓ Hỗ trợ tiếp thị và quảng bá các sản phẩm nấm và nâng cao chất lượng sản phẩm nấm cho các chuỗi liên kết;
- ✓ Hỗ trợ các hộ gia đình tham gia các mô hình đăng ký chứng nhận VietGap để tăng giá trị sản phẩm.

(ii) Sở Tài nguyên – Môi trường Lâm Đồng

- ✓ Cung cấp kinh phí để mua phôi nấm cho các hộ gia đình tham gia mô hình nhưng bên ngoài các thôn mục tiêu của Dự án;
- ✓ Đóng góp kinh phí để đào tạo kỹ thuật trồng nấm;

(iii) Sở NN&PTNT Lâm Đồng

- ✓ Hỗ trợ xây dựng các quy trình để thiết lập chuỗi liên kết cho các sản phẩm nấm;
- ✓ Xây dựng kế hoạch nông thôn mới cho huyện Lạc Dương, trong đó xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm là một tiêu chí của kế hoạch.

(iv) Phòng Nông nghiệp huyện Lạc Dương

- ✓ Đóng góp kinh phí để mua các công cụ cho nhà nầm và phôi nầm cho các hộ gia đình tham gia mô hình nhưng bên ngoài các thôn mục tiêu của Dự án;
- ✓ Hỗ trợ công ty xây dựng các dự án trên chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nầm;
- ✓ Kết nối các công ty và nhà sản xuất nầm với các thị trường tiềm năng để thúc đẩy việc tiêu thụ các sản phẩm nầm.

(v) Công ty Nguyên Long

- ✓ Phối hợp với các bên liên quan để lựa chọn các hộ gia đình đủ điều kiện tham gia mô hình để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nầm;
- ✓ Cung cấp cho các hộ gia đình hướng dẫn kỹ thuật về trồng, chăm sóc và thu hoạch;
- ✓ Cam kết mua sản phẩm do các hộ sản xuất trong các mô hình sản xuất nầm theo thỏa thuận giữa các hộ;
- ✓ Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nầm;

(vi) Ủy ban nhân dân các xã / thị trấn

- ✓ Phối hợp với Dự án và các doanh nghiệp liên quan để kiểm tra các điều kiện và chọn hộ gia đình tham gia mô hình sản xuất và tiêu thụ nầm;
- ✓ Giám sát việc thực hiện các hộ gia đình trong các mô hình và thúc đẩy các bên liên quan tuân thủ các cam kết của Diễn đàn;

(vii) Các hộ gia đình tham gia mô hình

- ✓ Đầu tư xây dựng nhà trồng nầm và mua phôi, các thiết bị ngoài những thứ được hỗ trợ bởi các bên liên quan khác như đã cam kết trong Diễn đàn;
- ✓ Cung cấp lao động để trồng, thu hoạch và chế biến sơ bộ nầm theo yêu cầu của hợp đồng đã ký với Công ty;
- ✓ Tuân thủ các kỹ thuật canh tác được hướng dẫn bởi Công ty và các điều khoản của hợp đồng đã ký.

2.4.3. Kết quả thực hiện các cam kết trong Diễn đàn

2.4.3.1. Dự án QL TNTN Bền vững - Hợp phần 3

- (i) Các hoạt động hỗ trợ các chuyên tham quan học tập các mô hình thành công và đào tạo**
- ✓ Tổ chức chuyên tham quan học tập cho 19 hộ trồng nầm Hương tại Công ty Nguyên Long vào ngày 29 tháng 9 năm 2019;
 - ✓ Tổ chức một chuyến tham quan học tập cho 17 hộ gia đình trồng nầm Bào ngư tại HTX vào ngày 30 tháng 9 năm 2019;

- ✓ Tiến hành khóa đào tạo về kỹ thuật quản lý và phòng chống dịch bệnh trên nấm Bào ngư cho 16 hộ gia đình tại thị trấn Lạc Dương vào ngày 17 tháng 10 năm 2019;
- (ii) Hỗ trợ đăng ký chứng nhận VietGAP**
 - ✓ Phối hợp với Viện Nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt và Công ty Nguyên Long để kiểm tra điều kiện trồng và chế biến nấm và thu thập mẫu nước (nước tưới nấm), giá thể trồng nấm để xin cấp chứng chỉ VietGAP. Đến nay, 17 hộ trồng nấm Hương đã được cấp giấy chứng nhận VietGAP.
- (iii) Hỗ trợ tiếp thị và cấp nhãn hiệu cho các sản phẩm nấm**
 - ✓ Giới thiệu và quảng bá nấm Hương thông qua Hội chợ nông sản Lâm Đồng tại AEON MALL Tân Phú - Thành phố Hồ Chí Minh;
 - ✓ Tiến hành các hoạt động hỗ trợ cấp nhãn hiệu sản phẩm nấm cho các hộ gia đình trong các mô hình (đang diễn ra);
 - ✓ Chia sẻ thông tin về mô hình nấm Hương tại hội thảo "Đào tạo nâng cao năng lực phát triển bền vững trong vùng đệm của khu bảo tồn thiên nhiên" do dự án BCC tổ chức tại Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà;
- (iv) Hỗ trợ các thiết bị cho các hộ gia đình trong các mô hình**
 - ✓ Cung cấp 25 bộ dụng cụ kiểm soát chất lượng và vệ sinh cho 25 hộ gia đình ở 7 thôn mục tiêu (18 hộ trồng nấm Hương và 7 hộ trồng Nấm bào ngư).

2.4.3.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Lạc Dương

- (i) Hỗ trợ bộ dụng cụ và mua phôi nấm**
 - ✓ Đang trình UBND huyện Lạc Dương phê duyệt cấp kinh phí 80 triệu đồng để mua bộ dụng cụ kiểm soát chất lượng và vệ sinh cho 14 hộ và 120 triệu đồng để mua phôi nấm cho 6 hộ. Sau khi kinh phí được phê duyệt, các hỗ trợ sẽ được thực hiện;
- (ii) Hỗ trợ Hợp tác xã phát triển chuỗi liên kết**
 - ✓ Phòng Nông nghiệp Lạc Dương đã xây dựng kế hoạch thành lập một chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nấm Bào ngư cho Hợp tác xã. Kế hoạch đã được trình lên UBND huyện Lạc Dương để phê duyệt. UBND huyện đang xem xét hiệu quả của mô hình trồng nấm Bào ngư trong Hợp tác xã để làm cơ sở phê duyệt kế hoạch.

2.4.3.2. Sở TN-MT Lâm Đồng

- ✓ Hỗ trợ kinh phí tham quan học tập cho các mô hình trồng nấm thành công với ngân sách 5 triệu đồng;
- ✓ Trình yêu cầu ngân sách 19 triệu đồng để mua phôi nấm lên lãnh đạo Sở TN-MT phê duyệt để thực hiện.

2.4.3.4. UBND xã Đa Nhim, Đà Chais và thị trấn Lạc Dương

- ✓ Phối hợp với Dự án và Công ty, Hợp tác xã để kiểm tra các điều kiện và lựa chọn các hộ gia đình tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ năm;
- ✓ Theo dõi tiến trình và thúc đẩy việc thực hiện các cam kết của các bên liên quan trong Diễn đàn.
- ✓ Tham gia các chuyến tham quan học tập, các khóa đào tạo cho các hộ gia đình trong mô hình;
- ✓ Kiểm tra và ký xác nhận biên bản bàn giao bộ dụng cụ, phôi năm cho các hộ gia đình;
- ✓ Ký xác nhận hợp đồng mua năm giữa người dân địa phương và công ty Nguyên Long

2.4.3.5. Sở NN&PTNT Lâm Đồng

- ✓ Tham mưu cho UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt và phân bổ ngân sách chương trình Nông thôn mới cho huyện Lạc Dương theo Kế hoạch 419 / SNN-KH.

2.4.3.6. Công ty Nguyên Long

- ✓ Tham gia với UBND các xã và Dự án kiểm tra các điều kiện và lựa chọn các hộ gia đình phù hợp để tham gia vào mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ năm;
- ✓ Tiến hành các hướng dẫn về kỹ thuật canh tác, chăm sóc và thu hoạch cho các hộ gia đình trong mô hình;
- ✓ Ký hợp đồng cam kết mua sản phẩm cho các hộ sản xuất năm trong mô hình.

2.4.3.7. Các hộ tham gia mô hình

- ✓ 15 hộ gia đình đã đầu tư xây dựng nhà trồng năm, mua phôi và thiết bị ngoài các hỗ trợ từ Dự án, Sở TN-MT và Phòng Nông nghiệp huyện Lạc Dương;
- ✓ Trồng trọt, chăm sóc và thu hoạch năm (15 hộ), tuân theo các hướng dẫn kỹ thuật canh tác của Công ty và các hợp đồng đã ký;

3. Đánh giá các diễn đàn QLHT đã thực hiện trong khu DTSQ Langbiang

Diễn đàn QLHT trong khu DTSQ TG Langbiang là một thử nghiệm quản lý mới xuất phát từ yêu cầu thực tế của một khu DTSQ nơi mà trong cấu trúc của nó bao gồm rất nhiều bên liên quan khác nhau với các mong muốn, các lợi ích xung đột và trình độ khác nhau cũng như địa vị pháp lý của một khu sinh quyền là một tổ chức điều phối đa ngành, đa lĩnh vực hơn là một thực thể quản lý có thể ban hành các quyết định quản lý có tính chất bắt buộc thực thi bởi các đơn vị, tổ chức hành chính nhà nước.

Dự án QLTNTN bền vững – Hợp phần 3 đã tiến hành các hoạt động thử nghiệm nhằm hỗ trợ cho BQL khu DTSQ Langbiang hình thành các cơ sở về mặt lý luận và thực tiễn ban đầu cho việc vận hành các Diễn đàn QLHT trong khu DTSQ, nơi mà những vấn đề có tính chất địa phương trong khu DTSQ sẽ được các bên có liên quan cùng nhau thảo luận một cách công khai, bình đẳng để đề ra các giải pháp có tính khả thi nhằm giải quyết/giảm nhẹ các khó khăn nảy sinh trong quá trình vận hành của một khu sinh quyển.

Qua 04 diễn đàn QLHT đã được tiến hành thử nghiệm hoạt động trong thời gian khoảng 02 năm (từ tháng 11/2017 đến tháng 12/2019), Dự án đã tiến hành đánh giá tính hiệu quả, hiệu suất, tác động và tính bền vững của Diễn đàn.

Cái nhìn	Mô tả
Tính hiệu quả	Chủ yếu đo lường mức độ mà một chương trình hoặc một dự án đạt được các mục tiêu của nó
Tác động	Xem xét những thay đổi tích cực và tiêu cực như là kết quả của dự án. Điều này bao gồm các hiệu ứng trực tiếp và gián tiếp và các hiệu ứng mong đợi và bất ngờ.
Hiệu suất	Đo lường các đầu ra liên quan đến các đầu vào để xác định xem dự án có sử dụng nguồn lực hiệu quả để đạt được kết quả mong muốn không .
Tính bền vững	Đo lường xem lợi ích của dự án có khả năng tiếp tục sau khi kết thúc dự án hay không

Dự án đã thu thập các ý kiến từ các cơ quan, tổ chức đã tham gia vào các Diễn đàn, bao gồm: (i) UBND huyện Lạc Dương gồm Phòng Nông nghiệp và Trung tâm Nông nghiệp huyện Lạc Dương, (ii) UBND các Xã Đa Nhim, Đa Chais và thị trấn Lạc Dương, (iii) Sở NN&PTNT, (iii) Sở TN-MT, Công ty Nguyên Long và các thành viên cộng đồng tham gia vào các diễn đàn QLHT.

Tóm tắt các thông tin thu thập được thể hiện trong Bảng bên dưới.

Câu hỏi	Trả lời
Hiểu biết về Thỏa thuận QLHT	Hiểu rõ 92%, Chưa rõ 8%
Tiếp cận theo chiều ngang của Thỏa thuận QLHT	Hiệu quả 92%, Ít hiệu quả 8%
Chọn lựa chủ đề của ĐĐ QLHT	Thích hợp 92%, Không rõ 8%
Chọn lựa các bên tham gia ĐĐ	Tốt 88%, Bình thường 12%
Các thảo luận trong ĐĐ	Tốt 92%, Bình thường 4%, Không tốt 4%

Việc thực hiện các giải pháp	Tốt 33%, Thỏa mãn 67%
Giải pháp	Một hình mẫu tốt trên các vấn đề 100%
Tính cần thiết của việc tổ chức ĐĐ QLHT sau khi dự án kết thúc	Cần thiết 100%
Tham gia tích cực vào ĐĐ sau khi Dự án kết thúc	Có 100%
Tính hiệu quả của ĐĐ	Công cụ hiệu quả để giải quyết các vấn đề có tính địa phương 92%, Quá nhiều công việc 8%

3.1. Tính hiệu quả

Như đã được giải thích, mục tiêu của ĐĐ QLHT là xác định các vấn đề địa phương, hình thành các giải pháp của các diễn đàn giữa các bên liên quan thông qua thảo luận và đưa ra thỏa thuận về các hành động hợp tác để giải quyết / giảm thiểu vấn đề với vai trò / trách nhiệm của các bên liên quan.

1) Xác định các vấn đề

Hầu hết các vấn đề diễn ra trong LB-BR về bản chất là nghiêm trọng và phức tạp, do đó đòi hỏi phải có giải pháp sớm / kịp thời, tuy nhiên, những vấn đề này đôi khi không được nhìn thấy đối với các cơ quan hữu quan. Vì vậy, theo các phương pháp thông thường, các vấn đề này thường có thể bị bỏ qua hoặc quan tâm quá muộn để giải quyết các vấn đề.

Mặt khác, ĐĐ QLHT có thể xác định các vấn đề thông qua việc thu thập thông tin một cách thường xuyên, điều này mang lại cơ hội tốt hơn nhiều để xác định các vấn đề tại khu DTSQ Lang Biang một cách kịp thời. Do đó, ĐĐ QLHT có hiệu quả trong việc xác định các vấn đề.

2) Phát triển và thực hiện các giải pháp phù hợp/hiệu quả nhằm giải quyết các vấn đề

Hầu hết các vấn đề trong LB-BR có bản chất phức tạp, bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau và liên quan đến các bên liên quan khác nhau như các thành viên (nhóm) cộng đồng có liên quan, các tổ chức chính quyền địa phương và các công ty tư nhân. Do đó, các giải pháp cho các vấn đề nên bao gồm các hoạt động khác nhau của các bên liên quan để đáp ứng với tính chất phức tạp của các vấn đề. Do đó, rõ ràng là các vấn đề không thể được giải quyết một cách hiệu quả chỉ bởi một bên liên quan mà bằng sự hợp tác giữa các bên liên quan.

Các giải pháp về các vấn đề được phát triển thông qua thảo luận giữa các bên liên quan trong Diễn đàn dẫn đến các giải pháp được thống nhất bao gồm các hành động hợp tác giữa các bên liên quan với vai trò và trách nhiệm của họ để giải quyết các vấn đề.

Ngược lại, theo phương pháp thông thường, việc hình thành các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề theo cách hợp tác giữa các bên liên quan sẽ là rất hiếm khi được thực hiện do hệ thống hành chính phân chia theo chiều dọc trong tỉnh mặc dù sự hợp tác giữa các bên liên quan là không thể thiếu để giải quyết các vấn đề, đặc biệt là các vấn đề có tính chất phức tạp.

Do đó, DD QLHT được đánh giá hiệu quả hơn nhiều so với phương pháp thông thường. Trên thực tế, 92% các tổ chức / cá nhân liên quan đến các Diễn đàn đã được tổ chức có ý kiến cho rằng diễn đàn QLHT là một công cụ hiệu quả để xác định và giải quyết các vấn đề địa phương.

3.2. Hiệu suất

DD QLHT cũng là một công cụ giúp phát triển / thực hiện các giải pháp bao gồm các hành động hợp tác giữa các bên liên quan kể cả các thành viên cộng đồng, mang lại các tình huống các bên liên quan cùng có lợi như được giải thích dưới đây.

Ví dụ, các thành viên cộng đồng địa phương đang gặp các khó khăn về sinh kế, trong nhiều trường hợp có thể được cung cấp các lựa chọn sinh kế thân thiện với môi trường và có lợi dựa trên sự thỏa thuận trong một DD QLHT thông qua các phương thức đầu vào khác nhau được đưa ra bởi các bên liên quan trong Diễn đàn như tiến hành các khóa đào tạo và cung cấp vật liệu / thiết bị cần thiết trong khi các thành viên cộng đồng địa phương sẽ cung cấp đầu vào của riêng họ như lao động, vật liệu khác ngoài những thứ được cung cấp bởi các thành viên tham gia Diễn đàn khác. Do đó, sinh kế của các thành viên trong cộng đồng được cải thiện với đầu vào nhỏ của mỗi bên liên quan dựa trên các thỏa thuận của Diễn đàn, đặc biệt như trong các trường hợp sản xuất nấm Hương và cải tiến chuồng bò.

Các Sở và tổ chức liên quan được phân bổ ngân sách thường xuyên từ ngân sách của tỉnh hay theo các chương trình quốc gia, tùy theo nhiệm vụ và chức năng của họ để thực hiện các hoạt động phục vụ cho việc hoàn thành nhiệm vụ của họ ở địa phương. Tuy nhiên, theo hệ thống hành chính phân chia theo chiều dọc trong tỉnh, mỗi tổ chức có liên quan, nói chung, tự giải quyết các vấn đề mà đôi khi ít có sự hợp tác giữa các tổ chức có liên quan. Điều này dẫn đến các tác động hạn chế cho việc giải quyết các khó khăn vì giải pháp cho các vấn đề, trong nhiều trường hợp, đòi hỏi phải có các xử lý đa ngành như đã đề cập ở trên.

Trong tình hình hiện tại, diễn đàn QLHT cung cấp cơ hội rất tốt cho các sở, ban ngành cấp tỉnh liên quan thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của họ thông qua các hành động có tính phối hợp trong xử lý các vấn đề dựa trên thỏa thuận đạt được trong một diễn đàn QLHT, do đó mang lại kết quả tốt hơn.

Ngoài ra, mỗi tổ chức có liên quan có thể sử dụng phần ngân sách nhỏ hơn để giải quyết các vấn đề do có sự hợp tác của các bên có liên quan khác, bao gồm

sự đóng góp ngân sách, nhân lực, vật lực, cùng nhau tham gia giải quyết dựa trên thỏa thuận của một DD QLHT.

Do đó, DDQLHT giúp phối hợp các hành động giữa các bên có liên quan với việc sử dụng nguồn ngân sách, nhân, vật lực nhỏ hơn, cùng nhau giải quyết/giảm nhẹ các vấn đề và giúp họ hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Vì vậy, có thể kết luận rằng DD QLHT có tính hiệu suất cao.

3.3. Tác động

DD QLHT đã được tổ chức 4 lần đến cuối năm 2019, qua đó các tác động của nó đến các bên liên quan trở nên lớn hơn, như sau.

DD QLHT lần thứ 2 được tổ chức với chủ đề hỗ trợ người dân địa phương xây dựng các mô hình chuồng bò cải tiến, theo đó các hoạt động phối hợp giữa các bên có liên quan đã được thực hiện và đã tạo ra một mô hình chăn nuôi thích hợp để góp phần (i) cải thiện sinh kế cho công đồng địa phương thông qua việc thu gom chất thải trong quá trình chăn nuôi để làm phân bón và bón cho cây cà phê, qua đó giảm chi phí sản xuất và tăng lợi nhuận cho việc canh tác cà phê, (ii) giảm ô nhiễm từ các chất thải trong quá trình chăn nuôi trâu bò thả rông và (iii) giảm các thiệt hại của việc chăn nuôi trâu bò thả rông lên các cây trồng nông nghiệp. Nhận thấy kết quả tốt của việc hợp tác dựa trên các cam kết trong DD QLHT từ các bên liên quan về cải thiện sinh kế của người dân địa phương và giảm ô nhiễm do chất thải chăn nuôi ở khu vực xung quanh, v.v., UBND huyện Lạc Dương (là bên liên quan quan trọng nhất) đã sớm quyết định và thực hiện các hoạt động cải tiến chuồng nuôi trâu bò với các bên liên quan trong DD QLHT lần thứ 2.

Hiệu được tính hiệu quả / hiệu suất cao của công việc hợp tác dựa trên DD QLHT, cũng như lợi nhuận cao của mô hình nấm Hương do Dự án phát triển, các bên liên quan, đặc biệt là UBND huyện Lạc Dương đã tích cực tham gia và phối hợp với các bên có liên quan tham gia vào DD QLHT để mở rộng mô hình sản xuất nấm Hương, dẫn đến việc mở rộng mô hình sản xuất nấm Hương một cách hiệu quả .

Do đó, DD QLHT cũng được đánh giá là có tính tác động cao.

3.4. Tính bền vững

DD QLHT đã được các bên có liên quan hiểu và công nhận một cách sâu sắc thông qua một loạt việc triển khai thực hiện các hoạt động của nó như một công cụ có hiệu quả và hiệu suất để xác định các vấn đề/khó khăn ở cấp địa phương, hình thành các giải pháp cho các vấn đề/khó khăn này cùng với vai trò / trách nhiệm của các bên liên quan và thực hiện các giải pháp (các hoạt động phối hợp) giữa các bên liên quan. Do đó, DD QLHT là một công cụ rất tốt cho mỗi tổ

chức cấp tỉnh để đóng góp cho việc hoàn thành các nhiệm vụ của mình tại các địa phương.

DĐ QLHT được tổ chức bởi ban thư ký của khu DTSQ Lang Biang với sự hợp tác của các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh có liên quan như Sở NN&PTNT, Sở TN-MT và UBND các huyện. Do đó, sự sẵn sàng của các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh trong việc phối hợp để tiến hành thực hiện các DĐ QLHT là không thể thiếu được cho tính bền vững của DĐ QLHT. Qua các kết quả của các DĐ QLHT đã được triển khai, có thể thấy, như đã đề cập ở trên, các tổ chức tỉnh có liên quan đã tham gia rất tích cực trong các hành động phối hợp như đã được cam kết trong các Diễn đàn để giải quyết các vấn đề xảy ra ở cấp địa phương.

Các bên liên quan (thành phần tham gia) của DĐ QLHT bao gồm các sở / tổ chức cấp tỉnh cho rằng việc tổ chức các DĐ QLHT là cần thiết ngay cả sau khi Dự án kết thúc và họ sẵn sàng tham gia tích cực vào các DĐ QLHT như các thông tin được thu thập đã nêu ở trên.

Do đó, DĐ QLHT được đánh giá có tính bền vững cao.

4. Các bài học được rút ra cho việc tổ chức thành công một DĐ QLHT

Qua việc thực hiện thử nghiệm 4 diễn đàn QLHT trong khu DTSQ Lang Biang, một số bài học kinh nghiệm được rút ra cho việc tổ chức thành công một diễn đàn quản lý hợp tác, như sau:

4.1. Chọn lựa chủ đề phù hợp cho việc tổ chức DĐ QLHT

Chọn lựa chủ đề (vấn đề/khó khăn) phù hợp cho diễn đàn quản lý hợp tác là yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo sự thành công của một Diễn đàn. Một chủ đề phù hợp cho Diễn đàn nên bao gồm các yếu tố sau:

- Là các vấn đề có tính chất cấp thiết, gây nhiều bức xúc tại địa phương và các bên có liên quan đến vấn đề đều mong muốn có các giải pháp và hợp tác nhau để giải quyết vấn đề;
- Các bên có liên quan đến việc giải quyết vấn đề là chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức, công ty tư nhân tại địa phương;
- Vấn đề sẽ được giải quyết một cách cơ bản thông qua các hoạt động cụ thể từ chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức và người dân tại địa phương. Các vấn đề, để được giải quyết, cần các đề xuất thay đổi về thể chế, chính sách và sự tham gia rộng rãi hơn của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức ở các cấp cao hơn (tỉnh, trung ương) không nên là chủ đề cho một diễn đàn QLHT tại địa phương;
- Các vấn đề có thể đánh giá hiệu quả thông qua các kết quả cụ thể được thực hiện từ các bên có liên quan. Các kết quả này có thể đo lường được thông qua sự giám sát, đánh giá bởi BQL khu DTSQ.

4.2. Thực hiện tốt khâu chuẩn bị cho việc tổ chức DD QLHT

Sau khi chọn chủ đề phù hợp, việc chuẩn bị tốt cho tổ chức diễn đàn QLHT có vai trò quan trọng tiếp theo nhằm đảm bảo cho sự thành công của Diễn đàn. Để việc tổ chức Diễn đàn thành công, khâu chuẩn bị cần thực hiện tốt các công việc sau:

4.2.1. Xác định đúng các thành phần tham gia Diễn đàn

Căn cứ vào chủ đề của Diễn đàn để xác định các thành phần có liên quan dự kiến mời tham gia vào diễn đàn. Cần xác định ai đóng vai trò quan trọng, nghĩa là có vai trò chủ yếu trong việc tham gia giải quyết vấn đề của Diễn đàn, và thành phần nào, mặc dù không tham gia trực tiếp vào việc giải quyết vấn đề nhưng cũng cần được mời tham gia để hỗ trợ cho công tác thực thi các hoạt động nhằm giải quyết vấn đề sau này.

4.2.2. Tham vấn trước với các bên sẽ tham gia diễn đàn

Để Diễn đàn diễn ra thuận lợi, tiết kiệm thời gian và dễ dàng hơn trong việc tạo được sự đồng thuận từ các bên tham gia trong việc phối hợp cùng giải quyết vấn đề, cần tổ chức các cuộc tham vấn trước với các bên dự kiến tham gia Diễn đàn, đặc biệt là tham vấn với các thành phần quan trọng, có vai trò chủ yếu trong việc tham gia giải quyết vấn đề của Diễn đàn. Việc tham vấn trước với các bên sẽ tham gia Diễn đàn nhằm các mục đích sau:

- ✓ Ban thư ký khu DTSQ giải thích các nguyên nhân của vấn đề/khó khăn và các ý tưởng về các giải pháp cho các vấn đề/khó khăn; Để chắc chắn về mức độ quan tâm và mong muốn của các bên liên quan chủ chốt về các giải pháp để giải quyết vấn đề dựa trên các giải pháp được đề xuất bởi Ban thư ký; và đạt được sơ bộ sự thống nhất về các giải pháp và các thực hiện của các bên liên quan này (các hoạt động hợp tác).
- ✓ Đạt được sự thống nhất về thời gian và địa điểm dự kiến tổ chức Diễn đàn. Về địa điểm nên chọn những nơi gần nơi người dân địa phương sinh sống, những người sẽ tham dự vào Diễn đàn vì sẽ khó khăn cho họ trong việc di chuyển đoạn đường xa để tham gia Diễn đàn, không nên chọn nơi tổ chức Diễn đàn là Hội trường các tổ chức, cơ quan nhà nước vì dễ tạo không khí e dè, thiếu tự tin cho người dân địa phương khi tham gia phát biểu ý kiến của họ trong Diễn đàn.

4.2.3. Chọn lựa thời gian, địa điểm phù hợp để tổ chức diễn đàn

Việc chọn thời gian và địa điểm phù hợp cho tổ chức Diễn đàn sẽ góp phần giúp Diễn đàn thành công. Căn cứ trên kết quả tham vấn trước với các bên có liên quan để chọn thời gian phù hợp để mọi bên có liên quan đều có thể tham gia. Cần dọn dẹp sạch sẽ, ngăn nắp trước khi tổ chức Diễn đàn.

4.2.4. Chuẩn bị sẵn các kịch bản có thể xảy ra khi tổ chức Diễn đàn và các phương án giải quyết để đảm bảo Diễn đàn thành công

Trong quá trình tham vấn trước với các bên có liên quan, cần nắm được quan điểm, cách thức giải quyết và các hoạt động có thể tiến hành của từng bên có liên quan đối với vấn đề cần giải quyết. Qua đó, dự kiến trước các kịch bản có thể xảy ra khi tổ chức Diễn đàn như (i) một/vài bên tham gia có thể thoái thác một phần trách nhiệm, (ii) các hoạt động cam kết thực hiện có thể không đủ để giải quyết toàn bộ các vấn đề/khó khăn như là chủ đề của Diễn đàn, (iii) nguồn lực (kinh phí, con người) của một/vài bên tham gia không đủ để giải quyết vấn đề trong một năm.... Vì vậy, tất cả các chuẩn bị cần được dự kiến sẵn và từ đó dự kiến các phương án giải quyết để đảm bảo Diễn đàn thành công tốt nhất có thể.

4.3. Vai trò của thúc đẩy viên khi tổ chức Diễn đàn

Thúc đẩy viên đóng vai trò cực kỳ quan trọng cho việc thành công của một DD QLHT thông qua việc thúc đẩy diễn đàn được tiến hành cởi mở, đi đúng hướng và đạt được mục tiêu đề ra. Ban thư ký khu DTSQ thường đảm nhiệm vai trò thúc đẩy viên trong một diễn đàn QLHT. Nhìn chung, thúc đẩy viên của Diễn đàn cần thực hiện được các vấn đề sau:

4.3.1. Tạo môi trường cởi mở, tin cậy lẫn nhau giữa các bên tham gia trước khi Diễn đàn thực hiện

Một diễn đàn QLHT luôn bao gồm nhiều bên tham gia. Các thành phần này có thể có các mối quan tâm, lợi ích, nhận thức khác nhau, thậm chí đối nghịch nhau đối với vấn đề cần giải quyết của Diễn đàn. Do vậy, trước khi bước vào sự tranh luận, việc tạo ra một không khí cởi mở và tin cậy lẫn nhau giữa các bên tham gia sẽ tạo tiền đề quan trọng cho sự đồng thuận và phối hợp giữa các bên tham gia trong việc giải quyết vấn đề của Diễn đàn.

4.3.2. Đảm bảo sự bình đẳng về vai trò của các bên tham gia Diễn đàn

Các bên tham gia diễn đàn QLHT thường có các địa vị xã hội, trình độ học vấn khác nhau, do vậy, trong quá trình thảo luận tại diễn đàn, các bên có địa vị xã hội, trình độ học vấn cao hơn (chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị nhà nước) thường có xu hướng áp đặt ý kiến của mình đối với các bên có địa vị xã hội, trình độ học vấn thấp hơn (cộng đồng địa phương). Vì vậy, trong quá trình thảo luận, thúc đẩy viên cần đảm bảo được sự bình đẳng của các bên tham gia vào Diễn đàn để tạo sự đồng thuận và phối hợp tốt nhất có thể trong việc giải quyết vấn đề của Diễn đàn.

4.3.3. Các cam kết và kiến nghị của Diễn đàn cần đảm bảo sự cộng đồng trách nhiệm của các bên tham gia vào Diễn đàn

Để giải quyết vấn đề của Diễn đàn, kết quả của một diễn đàn QLHT bao gồm các cam kết với các hoạt động cụ thể của các bên tham gia Diễn đàn và các đề xuất tới các cấp cao hơn các hoạt động mà vượt quá khả năng giải quyết của các bên tham gia. Thúc đẩy viên cần hướng các bên tham gia vào Diễn đàn đi đến các cam kết trong đó tất cả đều có trách nhiệm thực hiện một phần công việc nào đó trong việc giải quyết vấn đề. Tránh tình trạng chỉ có một/một vài bên tham gia đảm nhận quá nhiều trách nhiệm còn các thành viên khác của Diễn đàn không có hoặc có rất ít trách nhiệm trong việc giải quyết vấn đề. Điều này nếu xảy ra sẽ làm cho các bên tham gia rất khó đi đến việc đồng thuận cuối cùng.

4.4. Giám sát và thông tin kịp thời cho các bên có liên quan trong việc thực hiện các cam kết của Diễn đàn

Sau khi đạt được các cam kết từ các bên có liên quan trong diễn đàn, việc thúc đẩy các bên thực hiện các hoạt động đã cam kết, giám sát tiến độ thực hiện và thông báo kịp thời cho các bên tham gia Diễn đàn cũng như cho BQL khu DTSQ tiến độ giải quyết vấn đề, các vướng mắc trong quá trình thực hiện và các giải pháp cần tiến hành... là bước đi quan trọng nhằm nâng cao trách nhiệm và hỗ trợ các bên có liên quan hoàn thành trách nhiệm đã cam kết và thúc đẩy việc giải quyết vấn đề của Diễn đàn tốt hơn.

5. Kết luận

Hình thành Diễn đàn QLHT trong khu DTSQ TG Lang Biang là một thử nghiệm quản lý mới nhằm giải quyết các vấn đề có tính địa phương nảy sinh trong quá trình quản lý khu sinh quyển, hướng tới mục tiêu sự phát triển bền vững, đảm bảo sự hài hòa giữa Con người và Thiên nhiên trong khu sinh quyển.

Với mục tiêu đó, BQL khu DTSQ với sự hỗ trợ của dự án QL TNTN Bền vững – Hợp phần 3 đã tiến hành thử nghiệm bốn diễn đàn QLHT trong khu DTSQ Lang Biang. Các kết quả đạt được từ các Diễn đàn này đã chứng tỏ tính hiệu quả của phương thức quản lý mới này, nơi mà các vấn đề có tính chất địa phương có thể được xác định và phối hợp cùng nhau giải quyết giữa các bên có liên quan thông qua sự đồng thuận của họ. Phương thức quản lý khu sinh quyển này cũng phù hợp với xu thế quản lý của hầu hết các khu DTSQ trên thế giới với sự nhấn mạnh vai trò của con người (sự đồng thuận từ các thành phần liên quan) trong việc giải quyết các vấn đề trong một khu sinh quyển.

Trong quá trình thử nghiệm các diễn đàn QLHT, các ưu điểm, khó khăn, tồn tại khi tổ chức các diễn đàn QLHT và các bài học kinh nghiệm cho việc tổ chức thành công một diễn đàn QLHT trong khu DTSQ Lang Biang đã được rút ra. Điều này nhằm giúp cho BQL khu DTSQ Lang Biang tiếp tục vận hành hiệu

quả các diễn đàn QLHT sau khi Dự án kết thúc, và xem đó như một công cụ quan trọng, cùng với các công cụ quản lý khác, nhằm vận hành khu DTSQ việc đạt được các mục tiêu quản lý và tầm nhìn đã đề ra.

6. Các kiến nghị

Ban thư ký khu DTSQ Lang Biang đóng vai trò cực kỳ quan trọng cho việc chức năng hóa DD QLHT cùng với các chức năng khác của khu DTSQ. Để có thể cho DD QLHT được vận hành hiệu quả dù không được hỗ trợ bởi các nhà tài trợ sau khi Dự án kết thúc, cần thiết phải thuê một tư vấn có khả năng với đầy đủ kinh nghiệm điều phối và kỹ thuật thúc đẩy làm việc như một thành viên Ban thư ký toàn thời gian cho BQL khu DTSQ Lang Biang, hoặc nên phân công các nhân viên có khả năng từ UBND huyện Lạc Dương cùng với một nhân viên từ VQG Bidoup-Núi Bà để đảm nhận công việc này. Nhưng nhân viên này nên có kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức đầy đủ về tình hình của Huyện bao gồm sinh kế của người dân địa phương.

Được cho rằng DD QLHT là công cụ hiệu quả để xác định và tìm ra các giải pháp giữa các bên có liên quan, Khái niệm và các hướng dẫn về DD QLHT nên được chia sẻ với Bộ NN&PTNT, Bộ Tài nguyên-Môi trường và tất cả các Khu DTSQ ở Việt Nam cho việc áp dụng nếu có thể.